

## ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC TUẦN 27

### NHÓM TOÁN 6

Năm học : 2019 – 2020

#### A- SỐ HỌC:

#### Tiết 80. TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÉP CỘNG PHÂN SỐ

##### I) Kiến thức cần đạt:

- Học sinh biết các tính chất cơ bản của phép cộng phân số: giao hoán, kết hợp, cộng với số 0.

- Có kỹ năng vận dụng các tính chất trên để tính hợp lý, nhất là khi cộng nhiều phân số.

##### II) Nội dung:

##### 1. Kiến thức cần nhớ:

a) *Tính chất giao hoán:*  $\frac{a}{b} + \frac{c}{d} = \frac{c}{d} + \frac{a}{b}$

b) *Tính chất kết hợp:*  $(\frac{a}{b} + \frac{c}{d}) + \frac{p}{q} = \frac{a}{b} + (\frac{c}{d} + \frac{p}{q})$ .

c) *Cộng với số 0:*  $\frac{a}{b} + 0 = 0 + \frac{a}{b} = \frac{a}{b}$ .

Áp dụng:  $\boxed{?2}$  Tính nhanh:

$$B = \frac{-2}{17} + \frac{15}{23} + \frac{-15}{17} + \frac{4}{19} + \frac{8}{23} = (\frac{-2}{17} + \frac{-15}{17}) + (\frac{15}{23} + \frac{8}{23}) + \frac{4}{19}$$

$$= (-1 + 1) + \frac{4}{19} = 0 + \frac{4}{19} = \frac{4}{19}$$

$$C = \frac{-1}{2} + \frac{3}{21} + \frac{-2}{6} + \frac{-5}{30} = \frac{-1}{2} + \frac{1}{7} + (\frac{-2}{6} + \frac{-1}{6})$$

$$= (\frac{-1}{2} + \frac{-3}{6}) + \frac{1}{7} = (\frac{-1}{2} + \frac{-1}{2}) + \frac{1}{7} = -1 + \frac{1}{7} = \frac{-6}{7}$$

2) **Yêu cầu làm bài tập:** Bài 47 → 52 (SGK/T28, 29); Bài 66 → 68 (SBT/T13).

#### Tiết 81. LUYỆN TẬP

##### I) Kiến thức cần đạt:

- Học sinh củng cố kiến thức về tính chất của phép cộng phân số.

- Có kỹ năng vận dụng các tính chất để tính toán hợp lý.

## II) Nội dung:

### 1. Kiến thức ghi nhớ:

- Tính chất giao hoán:

- Tính chất kết hợp:

- Cộng với số 0:

### 2. Luyện tập

#### + Bài tập 52 (SGK/T29):

|       |                 |                 |                 |                |               |               |
|-------|-----------------|-----------------|-----------------|----------------|---------------|---------------|
| a     | $\frac{6}{27}$  | $\frac{7}{23}$  | $\frac{3}{5}$   | $\frac{5}{14}$ | $\frac{4}{3}$ | $\frac{2}{5}$ |
| b     | $\frac{5}{27}$  | $\frac{4}{23}$  | $\frac{7}{10}$  | $\frac{2}{7}$  | $\frac{2}{3}$ | $\frac{6}{5}$ |
| a + b | $\frac{11}{27}$ | $\frac{11}{23}$ | $\frac{13}{10}$ | $\frac{9}{14}$ | <b>2</b>      | $\frac{8}{5}$ |

#### + Bài tập 53 (SGK/T30):

|                |                |                 |                 |                 |
|----------------|----------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| $\frac{6}{17}$ |                |                 |                 |                 |
| $\frac{6}{17}$ |                | 0               |                 |                 |
| $\frac{6}{17}$ | 0              |                 | 0               |                 |
| $\frac{2}{17}$ | $\frac{4}{17}$ | $\frac{-4}{17}$ | $\frac{4}{17}$  |                 |
| $\frac{1}{17}$ | $\frac{1}{17}$ | $\frac{3}{17}$  | $\frac{-7}{17}$ | $\frac{11}{17}$ |

#### + Bài tập 54 (SGK/T30):

Câu a sai, sửa lại là  $\frac{-2}{5}$ ; Câu d sai, sửa lại là  $\frac{-16}{15}$ .

#### + Bài tập 56 (SGK/T31):

$$A = \frac{-5}{11} + \left(\frac{-6}{11} + 1\right) = \left(\frac{-5}{11} + \frac{-6}{11}\right) + 1 = -1 + 1 = 0$$

$$B = \frac{2}{3} + \left(\frac{5}{7} + \frac{-2}{3}\right) = \left(\frac{2}{3} + \frac{-2}{3}\right) + \frac{5}{7} = 0 + \frac{5}{7} = \frac{5}{7}$$

$$C = \left(\frac{-1}{4} + \frac{5}{8}\right) + \frac{-3}{8} = \frac{-1}{4} + \left(\frac{5}{8} + \frac{-3}{8}\right) = \frac{-1}{4} + \frac{1}{4} = 0$$

### **+ Bài tập 57 (SGK/T31):**

Câu c đúng

2) Yêu cầu làm bài tập: Bài 55 (SGK/T30); 69 → 72 (SBT/T13, 14).

## **Tiết 82 PHÉP TRỪ PHÂN SỐ**

### **I) Kiến thức cần đạt:**

- Học sinh hiểu được thế nào là hai số đối nhau.
- Hiểu và vận dụng được qui tắc trừ phân số.
- Có kỹ năng tìm số đối của một số và kỹ năng thực hiện phép trừ phân số.
- Hiểu rõ mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ phân số.

### **II) Nội dung**

#### **1. Kiến thức ghi nhớ:**

##### **1. Số đối**

**\* Định nghĩa:** Hai số gọi là đối nhau nếu tổng của chúng bằng 0.

**Ký hiệu:** Số đối của phân số  $\frac{a}{b}$  là  $-\frac{a}{b}$ , ta có:  $\frac{a}{b} + \left(-\frac{a}{b}\right) = 0$

**\*Chú ý:**  $-\frac{a}{b} = \frac{-a}{b} = \frac{a}{-b}$

##### **2. Phép trừ phân số.**

**Quy tắc:** Muốn trừ một phân số cho một phân số ta cộng số bị trừ với số đối

của số trừ.  $\frac{a}{b} - \frac{c}{d} = \frac{a}{b} + \left(-\frac{c}{d}\right)$

**VD:**  $\frac{1}{3} - \frac{2}{9} = \frac{1}{3} + \left(-\frac{2}{9}\right)$

**Nhận xét:** Ta có  $\left(\frac{a}{b} - \frac{c}{d}\right) + \frac{c}{d} = \left[\frac{a}{b} + \left(-\frac{c}{d}\right)\right] + \frac{c}{d} = \frac{a}{b} + \left[\left(-\frac{c}{d}\right) + \frac{c}{d}\right] = \frac{a}{b} + 0 = \frac{a}{b}$

Hiệu của  $\frac{a}{b} - \frac{c}{d}$  là một số cộng với  $\frac{c}{d}$  thì được  $\frac{a}{b}$ .

**Vậy:** *Phép trừ (phân số) là phép toán ngược của phép cộng (phân số).*

$\boxed{?4}$  Tính:  $\frac{3}{5} - \frac{-1}{2} = \frac{3}{5} + \frac{1}{2} = \frac{11}{10}$  ;

$$\frac{-5}{7} - \frac{1}{3} = \frac{-5}{7} + \left(-\frac{1}{3}\right) = \frac{-5}{7} + \frac{-1}{3} = \frac{-22}{21}$$
 ;

$$\frac{-2}{5} - \frac{-3}{4} = \frac{-2}{5} + \frac{3}{4} = \frac{7}{20}$$
 ;

$$-5 - \frac{1}{6} = \frac{-5}{1} + \frac{-1}{6} = \frac{-31}{6}$$

**2) Yêu cầu làm bài tập:** Bài 58 ; 59 ; 60; 61; 62; 63 (SGK/T33,34); 74, 75 (SBT/T14).

## **B – HÌNH HỌC**

### **LUYỆN TẬP**

#### **I) Kiến thức cần đạt:**

- HS nắm chắc kiến thức về góc, vẽ góc biết số đo, tia phân giác của góc.
- Biết vẽ tia phân giác của góc, tính góc trong các bài toán cụ thể.

**II) Bài tập:** Bài 31 - 33 trang 91 SBT, bài 7.1 (trang 92 – 93 SBT)